**PHƯƠNG PHÁP TÍNH THUẾ XUẤT NHẬP KHẨU**

## **Thuế xuất nhập khẩu là một trong các loại thuế gián thu đóng góp tỷ trọng lớn trong tổng nguồn thu ngân sách nhà nước. Loại thuế này có thể được áp dụng nhiều phương pháp tính khác nhau. Bài viết làm rõ quy định về phương pháp tính thuế xuất nhập khẩu theo luật thuế XNK hiện hành.**

## ****Thuế xuất nhập khẩu là gì?****

[Thuế xuất nhập khẩu](https://thuviennhadat.vn/phap-ly-nha-dat/dau-khi-khi-xuat-khau-co-phai-chiu-thue-xuat-nhap-khau-khong-584630.html?utm_source=trang_phap_luat&utm_medium=backlink&utm_campaign=back_link_tvpl&utm_content=4734) hay còn gọi tắt là thuế quan, bao gồm 2 loại thuế là thuế xuất khẩu và thuế nhập khẩu.

Có thể hiểu thuế xuất khẩu và thế nhập khẩu như sau:

Thuế xuất khẩu là loại thuế đánh vào những mặt hàng mà Nhà nước muốn hạn chế xuất khẩu.

Thuế nhập khẩu là một loại thuế mà một quốc gia hay vùng lãnh thổ đánh vào hàng hóa có nguồn gốc từ nước ngoài trong quá trình nhập khẩu.

## ****Đối tượng chịu thuế xuất nhập khẩu****

Theo Điều 2 [Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu 2016](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xuat-nhap-khau/Luat-thue-xuat-khau-thue-nhap-khau-2016-280693.aspx?anchor=dieu_2" \t "_blank) quy định đối tượng chịu thuế như sau:

- Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu qua cửa khẩu, biên giới Việt Nam.

- Hàng hóa xuất khẩu từ thị trường trong nước vào khu phi thuế quan, hàng hóa nhập khẩu từ khu phi thuế quan vào thị trường trong nước.

- Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại chỗ và hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của doanh nghiệp thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.

- Đối tượng chịu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu không áp dụng đối với các trường hợp sau:

+ Hàng hóa quá cảnh, chuyển khẩu, trung chuyển;

+ Hàng hóa viện trợ nhân đạo, hàng hóa viện trợ không hoàn lại;

+ Hàng hóa xuất khẩu từ khu phi thuế quan ra nước ngoài; hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài vào khu phi thuế quan và chỉ sử dụng trong khu phi thuế quan; hàng hóa chuyển từ khu phi thuế quan này sang khu phi thuế quan khác;

+ Phần dầu khí được dùng để trả thuế tài nguyên cho Nhà nước khi xuất khẩu.

## ****Căn cứ tính thuế xuất nhập khẩu như thế nào?****

Căn cứ Điều 5 [Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu 2016](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Xuat-nhap-khau/Luat-thue-xuat-khau-thue-nhap-khau-2016-280693.aspx?anchor=dieu_5" \t "_blank) quy định căn cứ tính thuế xuất nhập khẩu như sau:

- Số tiền thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu được xác định căn cứ vào trị giá tính thuế và thuế suất theo tỷ lệ phần trăm (%) của từng mặt hàng tại thời Điểm tính thuế.

- Thuế suất đối với hàng hóa xuất khẩu được quy định cụ thể cho từng mặt hàng tại biểu thuế xuất khẩu.

Trường hợp hàng hóa xuất khẩu sang nước, nhóm nước hoặc vùng lãnh thổ có thỏa thuận ưu đãi về thuế xuất khẩu trong quan hệ thương mại với Việt Nam thì thực hiện theo các thỏa thuận này.

- Thuế suất đối với hàng hóa nhập khẩu gồm thuế suất ưu đãi, thuế suất ưu đãi đặc biệt, thuế suất thông thường và được áp dụng như sau:

+ Thuế suất ưu đãi áp dụng đối với hàng hóa nhập khẩu có xuất xứ từ nước, nhóm nước hoặc vùng lãnh thổ thực hiện đối xử tối huệ quốc trong quan hệ thương mại với Việt Nam; hàng hóa từ khu phi thuế quan nhập khẩu vào thị trường trong nước đáp ứng Điều kiện xuất xứ từ nước, nhóm nước hoặc vùng lãnh thổ thực hiện đối xử tối huệ quốc trong quan hệ thương mại với Việt Nam;

+ Thuế suất ưu đãi đặc biệt áp dụng đối với hàng hóa nhập khẩu có xuất xứ từ nước, nhóm nước hoặc vùng lãnh thổ có thỏa thuận ưu đãi đặc biệt về thuế nhập khẩu trong quan hệ thương mại với Việt Nam; hàng hóa từ khu phi thuế quan nhập khẩu vào thị trường trong nước đáp ứng Điều kiện xuất xứ từ nước, nhóm nước hoặc vùng lãnh thổ có thỏa thuận ưu đãi đặc biệt về thuế nhập khẩu trong quan hệ thương mại với Việt Nam;

+ Thuế suất thông thường áp dụng đối với hàng hóa nhập khẩu không thuộc các trường hợp quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản này. Thuế suất thông thường được quy định bằng 150% thuế suất ưu đãi của từng mặt hàng tương ứng. Trường hợp mức thuế suất ưu đãi bằng 0%, Thủ tướng Chính phủ căn cứ quy định tại Điều 10 của Luật này để quyết định việc áp dụng mức thuế suất thông thường.

**Phương pháp tính thuế xuất nhập khẩu**

Theo Điều 4, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2016, có 3 phương pháp tính thuế xuất nhập khẩu như sau:

 **1.1. Tính thuế xuất nhập khẩu theo tỷ lệ phần trăm**

 Theo Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2016, phương pháp tính thuế theo tỷ lệ phần trăm là xác định thuế theo phần trăm (%) của trị giá tính thuế hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

 Số tiền thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu đối với hàng hóa áp dụng phương pháp tính thuế theo tỷ lệ phần trăm căn cứ vào số lượng của từng mặt hàng thực tế xuất nhập khẩu theo tờ khai hải quan, trị giá tính thuế và thuế suất của từng mặt hàng.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số tiền thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu phải nộp | = | Số lượng của từng mặt hàng thực tế xuất nhập khẩu theo tờ khai hải quan | x | Trị giá tính thuế tính trên một đơn vị hàng hóa | x | Thuế suất của từng mặt hàng |

 Lưu ý: Nếu số lượng hàng hóa xuất nhập khẩu trên thực tế chênh lệch với hóa đơn thương mại do tính chất của hàng hóa, phù hợp với điều kiện giao hàng và điều kiện thanh toán trong hợp đồng mua hàng thì số tiền thuế xuất nhập khẩu phải nộp được xác định trên cơ sở trị giá thực thanh toán cho hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu và thuế suất từng mặt hàng.

**1.2. Phương pháp tính thuế tuyệt đối**

 Theo Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2016, phương pháp tính thuế tuyệt đối là việc ấn định số tiền thuế nhất định trên một đơn vị hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số tiền thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu phải nộp | = | Số lượng của từng mặt hàng thực tế xuất nhập khẩu theo tờ khai hải quan | x | Mức thuế tuyệt đối tính trên một đơn vị hàng hoá | x | Tỷ giá tính thuế |

 **1.3. Phương pháp tính thuế hỗn hợp**

Theo Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2016, phương pháp tính thuế hỗn hợp là áp dụng đồng thời phương pháp tính thuế theo tỷ lệ phần trăm và phương pháp tính thuế tuyệt đối.

Công thức xác định số tiền thuế xuất nhập khẩu phải nộp theo phương pháp tính thuế hỗn hợp:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  Số tiền thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu phải nộp | = | Số tiền thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu phải nộp tính theo phương pháp tỷ lệ % | + | Số tiền thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu phải nộp tính theo phương pháp tính thuế tuyệt đối |

**Tài liệu tham khảo**

Luật thuế xuất khẩu thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13